

Số: 19 /YCBG - BVUB

Bắc Giang, ngày 4 tháng 10 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Ung bướu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua hóa chất xét nghiệm huyết học, nước tiểu, điện giải đồ sử dụng 06 tháng” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Bà Nguyễn Thị Trang.
 - Chức vụ: Nhân viên Phòng Vật tư – TBYT.
 - Điện thoại: 0972.083.286
 - Email: nguyentrangodm@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – TBYT bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang, đường Thân Nhân Trung, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00p ngày 06 háng 10 năm 2023 đến trước 16h30p ngày 19 tháng 10 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 19 tháng 10 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục Hóa chất xét nghiệm sử dụng 06 tháng:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
I. Hóa chất huyết học				

1	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để đo Hemoglobin	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	4.250	ml
2	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để bách phân bạch cầu	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	5.500	ml
3	Hóa chất rửa dùng cho máy phân tích huyết học loại đậm đặc	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	7	Bộ
4	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học dùng để nội kiểm mức thường	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	18	ml
5	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học để nội kiểm mức thấp	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	18	ml
6	Hóa chất pha loãng dùng cho máy phân tích huyết học	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	338.000	ml
II. Test xét nghiệm nước tiểu				
7	Que thử nước tiểu 10 thông số	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	9.000	Test
8	Que chuẩn âm tính dùng cho máy xét nghiệm nước tiểu (Clinitek Atlas Negative control Strips)	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	25	Test
9	Que chuẩn dương tính dùng cho máy xét nghiệm nước tiểu (Clinitek Atlas Positive control Strips)	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	25	Test
III. Hóa chất xét nghiệm điện giải đồ				
10	Hóa chất điện giải 3 thông số Na/K/Cl	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	21.000	ml
11	Dung dịch rửa dùng cho máy phân tích điện giải	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	4	Hộp
12	Chất kiểm soát dùng cho máy phân tích điện giải	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	3	Hộp
Tổng cộng: 12 danh mục				

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa:

- Tại kho Hóa chất thuộc Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang.

- Hàng khi giao hàng phải còn nguyên đai, nguyên kiện, còn nguyên niêm phong của hãng sản xuất, không có hiện tượng vỡ, biến dạng hộp. Đối với hóa chất bảo quản lạnh phải đảm bảo bảo quản hàng lạnh.

- Mô tả cụ thể tại bảng mô tả kèm theo.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 180 kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Bằng hình thức chuyển khoản.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HSMS.

GIÁM ĐỐC
TỈNH
BỆNH VIỆN
UNG BƯỞU
TỈNH
BẮC GIANG
NGUYỄN DANH SONG



PHỤ LỤC : BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT

(Kèm theo bản Yêu cầu báo giá số 19 /YCBG – BVUB ngày 04 /10/2023)

STT	Danh mục	Tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Địa điểm cung cấp, lắp đặt	Các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản, cung cấp, lắp đặt	Thời gian giao hàng dự kiến	Các thông tin liên quan
I. Hóa chất xét nghiệm huyết học:						
1	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để đo Hemoglobin	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học	Bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng tại Kho hóa chất của Phòng Vật tư – TBYT Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang	Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.	Trong vòng 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Nhà thầu phải có cam kết đầy đủ các nội dung: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trùng thầu tính từ thời điểm giao hàng phải đảm bảo tối thiểu như sau: + Tối thiểu còn 12 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; + 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; + 1/4 hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm.
2	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để tách phân bạch cầu	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: Chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 8.0 đến 8.6 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích âm				

3	Hóa chất rửa dùng cho máy phân tích huyết học đặc	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: vàng hoặc vàng-xanh lá Mùi: khó chịu (clo) Độ pH: 10 đến 13 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Natri hypoclorit			+ Đối với những hàng hóa không có tuổi thọ in trên bao bì, nhà thầu phải cung cấp giấy tờ chứng minh tuổi thọ của hàng hóa khi giao hàng. - Nhà thầu phải không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trùng thầu tính từ thời điểm giao hàng phải đảm bảo tối thiểu như sau: + Tối thiểu còn 12 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; + 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; + 1/4 hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm. + Đối với những hàng hóa không có tuổi thọ in trên bao bì, nhà thầu phải cung cấp giấy tờ
4	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học dùng để nội kiểm mức thường	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú			
5	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học để nội kiểm mức thấp	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú			
6	Hóa chất pha loãng dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng làm chất pha loãng cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.35 đến 7.55 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Natri clorid, Sulfate			
II. Test xét nghiệm nước tiểu:					

7	Que thử nước tiểu 10 thông số	Các chỉ số đo: Glucose, Bilirubin, Ketone, pH, Blood, Protein, Nitrite, Urobilinogen, Leuk^oCyte, SG. - Dải đo của các chỉ số: Protein: 15-30mg/dL albumin Blood: 0.015-0.062mg/dL hemoglobin LeukoCyte: 5-15 Nitrite: 0.06-0.1mg/dL nitrite ion Glucose: 75-125mg/dL Ketone: 5-10mg/dL acetoacetic acid pH: 4.6- 8.0 SG: 1.001-1.035 Bilirubin: 0.4-0.8mg/dL Urobilinogen: 0.2EU/dL			chứng minh tuổi thọ của hàng hóa khi giao hàng.
8	Que chuẩn âm tính dùng cho máy xét nghiệm nước tiểu (Clinitek Atlas Negative control Strips)	Hóa chất kiểm tra độ chuẩn âm tính dùng cho máy phân tích nước tiểu. Thành phần: Potassium phosphate monobasic and dibasic; sodium chloride; urea			
9	Que chuẩn dương tính dùng cho máy xét nghiệm nước tiểu (Clinitek Atlas Positive control Strips)	Hóa chất kiểm tra độ chuẩn dương tính dùng cho máy phân tích nước tiểu. Thành phần: Glucose; crystalline bilirubin; sodium methyl acetate; bovine hemoglobin; bovine serum albumin; 5-(4-sulfobutoxy)-2-methylindole sodium salt; sodium nitrite; protease (fungal)			
III. Hóa chất xét nghiệm điện giải đồ:					

10	Hóa chất điện giải 3 thông số Na/K/Cl	Thành phần gồm: Standard A: 530ml Standard B: 210ml Rinse Solution: 220ml Reference solution: 310ml				
11	Dung dịch rửa dùng cho máy phân tích điện giải	Thành phần bao gồm: Lọ A: NaCl, KCl, CaCl ₂ , LiCl, HCl Lọ B: Pepsin				
12	Chất kiểm soát dùng cho máy phân tích điện giải	Được cung cấp trong các ống kín có chứa chất đệm, chất bảo quản và muối NaCl, KCl, C ₂ H ₃ NaO ₂ , CaCl ₂ , C ₂ H ₅ NO ₂ , trong huyết thanh động vật				
	Tổng 12 danh mục					

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BẢO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá/

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm...[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại Khoản 4 Mục I - Yêu cầu bao giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia,

hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điện các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.